**BÀI TẬP QUẢN LÝ CHI PHÍ**

1. **Tính độ lệch chi phí (cost variance), độ lệch lịch biểu (schedule variance), chỉ số hiệu suất chi phí (cost performance index - CPI), và chỉ số hiệu suất lịch biểu (schedule performance index - SPI) của dự án này**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **CÔNG THỨC** | **CHI PHÍ** |
| Giá trị thu được (EV) |  | 20.000$ |
| Giá trị trù tính (PV) |  | 23.000$ |
| Chi phí thật sự (AC) |  | 25.000$ |
| BAC |  | 120.000$ |
| Cost variance (CV) | CV = EV - AC | -5000$ |
| Schedule variance (SV) | SV = EV -PV | -3000$ |
| CPI | CPI = EV/AC\*100% | 80% |
| SPI | SPI= EV/PV\*100% | 86.95% |

1. **Dự án đi trước hay đi sau lịch biểu? Dự án trong phạm vi ngân sách hay vượt ngân sách**

* Dự án này đi sau lịch biểu vì chỉ số SPI chỉ 86.95%
* Dự án vượt ngân sách vì chi phía phát sinh là 5000$

1. **Dùng CPI để tính giá trị EAC cho dự án này. Dự án được thực hiện tốt hơn hay xấu hơn so với kế hoạch?**

EAC = = = 150.000 $

Dự án thực hiện rất xấu vì chi phí hoàn thành dự án bị đội lên rất nhiều

1. **Dùng SPI để ước lượng dự án sẽ kết thúc sau bao lâu.**

ETC = (BAC – EV)/(CPI\*SPI) = (120.000 – 20.000)/(80\*86.95) = 1.43%

Dựa án sẽ kết thúc sau 1.43% thời gian ước lượng ban đầu.

**2. Vẽ biểu đồ giá trị thu được (earned value chart).**